

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích Năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3823/SGDDĐT-HSSV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 265/VHXXH-GD ngày 05/5/2026 của Phòng VHXXH phường Thủ Dầu Một về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố năm học 2025 – 2026.

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

##### **1. Khái quát đơn vị**

- Trường Tiểu học Trần Phú, Địa điểm trụ sở chính: số 02, đường N10, khu phố Chánh Nghĩa 10, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 0274.3817861

- Website: <https://thtranphu.phuongthudaumot.edu.vn/>

- Trường Tiểu học Trần Phú có 58 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người, Giáo viên: 44 người, nhân viên: 05 người và hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP: 06 người). Chi bộ Đảng với 29 Đảng viên; Chi Đoàn cơ sở với 08 đoàn viên.

- Trong năm học 2025-2026 trường có 29 lớp với 1021 học sinh, 100% học sinh học 2 buổi/ ngày và 100% học sinh được học Tiếng Anh.

##### **2. Thuận lợi**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát từ các cấp lãnh đạo địa phương.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công tác bảo đảm an toàn trường học.

- Cơ sở vật chất khang trang, đáp ứng tốt các yêu cầu giảng dạy và học tập an toàn.

### **3. Khó khăn:** Không

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025 – 2026**

### **1. Công tác tổ chức thực hiện tại đơn vị**

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên; ban hành đầy đủ các kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích và phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên

### **2. Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, giáo dục, tập huấn tại đơn vị**

- Nhà trường tổ chức thường xuyên các chuyên đề tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, bạo lực học đường và kỹ năng sơ cấp cứu cho giáo viên và học sinh ở các buổi sinh hoạt dưới cờ.

- Về công tác bồi dưỡng, tập huấn: Hiệu trưởng cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham dự tập huấn công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học năm 2025.

### **3. Chủ động khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra**

- Hiệu trưởng phân công chỉ đạo Phó Hiệu trưởng và nhân viên Y tế phụ trách định kỳ kiểm tra hệ thống cơ sở vật chất, điện, nước, cây xanh, phòng học, trang thiết bị rèn luyện thể chất để kịp thời bảo trì, sửa chữa; đảm bảo phòng y tế có đầy đủ cơ số thuốc và thiết bị sơ cấp cứu ban đầu.

- Đảm bảo sân trường phẳng, đường đi lại khô ráo, lan can cầu thang có chân song chắc chắn.

### **4. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá**

- Ban chỉ đạo thường xuyên tiến hành tự kiểm tra và đánh giá theo bộ tiêu chí quy định tại Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

## **III. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC” NĂM HỌC 2025 -2026**

### **1. Đánh giá chung:**

#### **a) Ưu điểm**

- Nhà trường đạt đầy đủ các tiêu chí trường học an toàn theo quy định. Không để xảy ra các vụ việc mất an toàn, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.

#### **b) Tồn tại**

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ minh chứng theo đúng quy định.

## **2. Tự đánh giá xếp loại**

Đối chiếu với tiêu chuẩn Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT, ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT. Căn cứ vào tiêu chí đánh giá nhà trường tự xếp loại:

- Tiêu chí Đạt: 50/50
- Tiêu chí chưa đạt: 0.
- Xếp loại chung: Đạt
- Phụ lục tự đánh giá các tiêu chí của đơn vị Trường Tiểu học Trần Phú đính kèm.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Kính đề nghị các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm, hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Trần Phú./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Giáo viên GDTC;
- Y tế;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Vũ Phong Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG THỦ DẦU MỘT  
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHỤ LỤC 1**

**TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN  
THƯƠNG TÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**  
(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
<b>A</b>	<b>Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</b>		
<b>I</b>	<b>Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật</b>		
<u>1</u>	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt	
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt	
<b>II</b>	<b>Phòng học</b>		
<u>3</u>	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	Đạt	
4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt	

5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
<b>III</b>	<b><i>Hiên chơi, lan can, cầu thang</i></b>		
6	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt	
<b>IV</b>	<b><i>Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)</i></b>		
7	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.	Đạt	
8	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ú đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.	Đạt	
9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.	Đạt	
<b>V</b>	<b><i>Nhà vệ sinh</i></b>		
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt	
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).	Đạt	

<b>VI</b>	<b><i>Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường</i></b>		
<u>12</u>	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chằng, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt	
<u>14</u>	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Đạt	
<b>VII</b>	<b><i>Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</i></b>		
<u>15</u>	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt	
<u>16</u>	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt	
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.	Đạt	
<b>B</b>	<b>An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng</b>		
<u>18</u>	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	Đạt	

19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.	Đạt	
<b>C</b>	<b>Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác</b>		
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).	Đạt	
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt	
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	

27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt	
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt	
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.	Đạt	
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
<b>D</b>	<b>Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học</b>		
<b>I</b>	<b>Y tế trường học</b>		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt	
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt	
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	

35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt	
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
<b>II</b>	<b>An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia</b>		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt	
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt	
<b>Đ</b>	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học</b>		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).	Đạt	
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt	

42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.	Đạt	
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt	
<b>E</b>	<b>Công tác quản lý</b>		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt	
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt	
<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)</b>	<b>LÝ DO Chưa đạt</b>
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt	
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt	
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt	

49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt	
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt	

**Đánh giá:**

1. Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.

2. Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.

3. Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:

- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 50/50 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường. Tỷ lệ 100 %
- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 0 tiêu chí.
- Kết luận: Đạt

*Thủ Dầu Một, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Vũ Phong Châu**